

**BỘ TÀI CHÍNH**  
Số: **759** /QĐ-BTC

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày **16** tháng **1** năm **2013**

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc đính chính Thông tư số 08/2013/TT-BTC ngày 10/01/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện kế toán nhà nước áp dụng cho Hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc (TABMIS)**

### **BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 17/2008/QH12 ngày 03/6/2008;

Căn cứ Nghị định số 104/2004/NĐ-CP ngày 23/3/2004 của Chính phủ về Công báo nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Tổng giám đốc Kho bạc Nhà nước,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đính chính một số lỗi kỹ thuật trình bày tại Thông tư số 08/2013/TT-BTC ngày 10/01/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện kế toán nhà nước áp dụng cho Hệ thống thông tin quản lý Ngân sách và Kho bạc (TABMIS) như sau:

1. Tại điểm 2.3 khoản 2 Điều 37, đã in là: “Mã chi tiết nguồn kinh phí phải trả”, nay sửa thành: “Mã chi tiết phải thu, phải trả”.

2. Tại Phụ lục I:

2.1. Đính chính các mẫu chứng từ C1-01/NS, C1-02/NS, C1-03/NS, C1-04/NS, C1-05/NS, C1-06/NS, C1-07/NS, C1-08/NS, C2-01a/NS, C2-02/NS, C2-03/NS, C2-04/NS, C2-05/NS, C2-06/NS, C2-08/NS, C2-09/NS, C2-11/NS, C2-12/NS, C2-13/NS, C2-14a/NS, C2-14b/NS, C2-15/NS, C2-16/NS, C2-17a/NS, C2-17b/NS, C2-18/NS, C3-01/NS, C3-02/NS, C3-03/NS, C3-04/NS, C3-05/NS, C4-02/NS, C4-09/NS, C6-01/NS, C6-02/NS, C6-03/NS, C7-16/NS bằng các mẫu chứng từ quy định tại Phụ lục “Chứng từ kế toán sửa đổi” kèm theo Quyết định này.

2.2. Khô giấy của mẫu chứng từ C4-08/KB, C4-09/KB đã in là khô giấy A5, nay sửa thành khô giấy A4.

3. Tại Phụ lục II, sửa tên tài khoản sau:

TK 3131 “Phải trả về phí tiền gửi ngân hàng bằng ngoại tệ”, nay sửa thành “Phải trả về lãi tiền gửi ngân hàng bằng ngoại tệ”.

4. Tại Phụ lục III.10, Phần tên danh mục đã in là: “Danh mục mã chi tiết kinh phí phải trả”, nay sửa thành: “Danh mục mã chi tiết phải thu, phải trả”; Tiêu đề trong bảng danh mục đã in là: “Tên mã kinh phí phải trả”, nay sửa thành: “Tên mã chi tiết phải thu, phải trả”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.



**Nơi nhận:**

- Văn phòng Tổng Bí thư
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Tài chính;
- KBNN, Sở Tài chính, Cục thuế, Cục Hải quan các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng;
- Công báo;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, VP

TUQ. BỘ TRƯỞNG  
CHÍNH VĂN PHÒNG



Nguyễn Đức Chi